

Bản án số: 41/2023/HS-ST

Ngày 02 - 6 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỪNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lý Thị Hoài.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Văn Xuân

Bà Lục Thị Tuyên

- Thư ký phiên tòa: Bà La Thị Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh tham gia phiên tòa: Ông Lương Văn Trọng - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 6 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 37/2023/TLST-HS ngày 05/5/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2023/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo: Nông Văn H, tên gọi khác: không. Sinh ngày 18 tháng 12 năm 1999 tại huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm BK, xã CV, huyện TK, tỉnh CB; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn 12/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nông Văn T, sinh năm 1974; Con bà: Triệu Thị Ph, sinh năm 1972; Vợ, con: chưa có. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng từ ngày 28/12/2022 đến nay. Có mặt.

*** Người bào chữa cho bị cáo**

Ông Triệu Bằng Giang – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

*** Người làm chứng:**

- Nông Văn Tr, sinh năm 1994.

Nơi cư trú: Xóm TL, xã CV, huyện TK, tỉnh CB;

- Đặng Văn H1, sinh năm 1994.

Nơi cư trú: Xóm LS, xã CV, huyện TK, tỉnh CB;

- Hoàng Ích K, sinh năm 1990.

Nơi cư trú: Xóm BS, xã ĐT, huyện TK, tỉnh CB

(Tất cả những người làm chứng vắng mặt không lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 25 phút ngày 28/12/2022, Đội điều tra tổng hợp Công an huyện Trùng Khánh phối hợp với Công an xã CV, huyện TK và tổ công tác Đồn Biên phòng ĐT làm nhiệm vụ tuần tra tại địa bàn xã CV, huyện TK, tỉnh CB. Khi đến khu vực Thang Pò thuộc xóm BK, tổ công tác phát hiện Nông Văn H có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Tiến hành kiểm tra, phát hiện trong túi quần bên phải của H có 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu THĂNG LONG, bên trong có 11 gói giấy bạc màu vàng chứa chất bột màu trắng dạng cục, Nông Văn H khai là ma túy, loại Heroin. Ngoài ra còn phát hiện 01 bật lửa ga màu vàng và 01 điện thoại di động.

Cùng ngày, lực lượng chức năng khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nông Văn H, quá trình khám xét phát hiện tại giường ngủ của H có 03 (ba) mảnh giấy bạc màu vàng và 01 dao lam có bám dính chất bột màu trắng. Tổ công tác đã tạm giữ người, vật chứng theo quy định của pháp luật.

Ngày 30/12/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng vật chứng và trích mẫu gửi giám định số chất bột màu trắng thu giữ. Kết quả gói chất bột màu trắng bắt quả tang trên người Nông Văn H có khối lượng 0,75 gam. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh đã ra Quyết định trưng cầu giám định số chất bột màu trắng đã thu giữ trên. Tại bản Kết luận giám định số 44/KL-KTHS ngày 11/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: “*Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: **Heroin***”.

Tại Cơ quan điều tra, Nông Văn H khai, khoảng 13 giờ 30 ngày 28/12/2022 bị cáo từ xóm BK, xã CV đi xe bus xuống ĐT rồi đi bộ đến khu vực miếu thổ công thuộc xóm LP, xã ĐT mua ma túy với một người đàn ông không biết tên, địa chỉ với số tiền 1.400.000 đồng, mục đích mua về để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời, cụ thể bị cáo đã bán cho những người sau:

Bán ma túy cho Nông Văn Tr, sinh năm 1994, trú tại xóm TL, xã CV, huyện TK, tỉnh CB 05 lần, mỗi lần 100.000 đồng, thời gian vào cuối tháng 12 năm 2022, lần cuối vào khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 28/12/2022.

Bán ma túy cho Đặng Văn H1, sinh năm 1995, trú tại xóm LS, xã CV, huyện TK, tỉnh CB 02 lần, mỗi lần 02 gói, mỗi gói 100.000 đồng, thời gian lần thứ nhất khoảng 08 giờ ngày 25/12/2022, lần thứ hai khoảng 14 giờ 30 phút ngày 27/12/2022.

Bán ma túy cho Hoàng Ích K, nhà ở xóm BS, xã ĐT, huyện TK, tỉnh CB 02 lần, mỗi lần 100.000 đồng, lần cuối khoảng 15 giờ ngày 27/12/2022.

Ngoài ra, Nông Văn H còn bán ma túy cho nhiều người khác nhưng không nhớ tên và địa chỉ. Hình thức giao dịch là những người mua ma túy liên lạc bằng điện thoại và hẹn địa điểm giao dịch. Địa điểm bán ma túy là đoạn đường đi lại gần khu vực nhà bị cáo.

Toàn bộ số vật chứng bị tạm giữ đã được Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh ra quyết định chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản Cáo trạng số: 39/CT-VKSTK ngày 05/5/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng đã truy tố Nông Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai: Bản thân sử dụng ma túy nên đã mua về để sử dụng và bán kiếm lời từ tháng 12 năm 2022. Nguồn gốc số ma túy thu giữ là do bị cáo mua với một người đàn ông không biết tên và địa chỉ ở khu vực miếu thổ công xóm LP, xã ĐT với số tiền 1.400.000đ. Trước khi bị bắt, bị cáo đã bán ma túy cho những người sau: Nông Văn Tr, Đặng Văn H1, Hoàng Ích K hình thức giao dịch là những người nghiện liên lạc bằng điện thoại và bị cáo hẹn địa điểm để giao dịch mua bán ma túy.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nông Văn H từ 07 (bảy) đến 08 (tám) năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy. Về vật chứng áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy số heroine thu giữ; tịch thu tiêu hủy 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long; 14 mảnh giấy bạc màu vàng, 01 bật lửa ga màu vàng – đỏ; 01 dao lam; Tịch thu phát mại sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu hồng bị cáo sử dụng để liên lạc mua bán ma túy. Truy thu số tiền 900.000 đồng là số tiền bị cáo phạm tội mà có nộp vào ngân sách Nhà nước và buộc bị cáo chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm, tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo có đơn xin được

miễn án phí vì bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên đề nghị cho bị cáo được miễn án phí. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo phát biểu tranh luận tại phiên tòa: Đồng ý với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh về tội danh và điều luật đối với bị cáo. Tuy nhiên, do bị cáo còn trẻ tuổi, nhận thức xã hội còn hạn chế, trước khi phạm tội bị cáo nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, do nghiệp nên bị cáo mới phạm tội; Khi phạm tội bị cáo không có tình tiết tăng nặng; Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình, ngoài ra bị cáo là dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Vì vậy, đề nghị hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức thấp nhất theo đề nghị của Kiểm sát viên và đề nghị cho bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trùng Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về các yếu tố cấu thành tội phạm: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với các lời khai tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm, số lần, số tiền mua bán ma túy, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ nên có cơ sở để kết luận: Hồi 16 giờ 25 phút ngày 28/12/2022, tại Thang Pò thuộc xóm BK, xã CV tổ công tác Công an huyện Trùng Khánh phối hợp với Công an xã CV và tổ công tác Đoàn Biên phòng ĐT phát hiện và bắt quả tang Nông Văn H, sinh năm 1999, trú tại Xóm BK, xã CV, huyện TK, tỉnh CB về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Vật chứng thu được 11 gói ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,75 gam. Mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Trước khi bị bắt, bị cáo đã bán ma túy cho những người sau: Nông Văn Tr, Đặng Văn H1 và Hoàng Ích K, hình thức giao dịch là

những người nghiện liên lạc bằng điện thoại và bị cáo hẹn địa điểm gặp để bán ma túy là đoạn đường đi lại gần khu vực nhà của bị cáo.

Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương và gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo biết việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, làm hủy hoại giống nòi và là nguyên nhân tan vỡ hạnh phúc của nhiều gia đình khác nhưng vì lợi nhuận nên bất chấp thực hiện với lỗi cố ý, đồng thời khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo đã bán ma túy 07 lần cho 02 người, thu được số tiền 900.000đ (Chín trăm nghìn đồng). Bị cáo bán ma túy nhiều lần, nên bị coi là phạm tội 02 lần trở lên, là tình tiết định khung được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Như vậy, hành vi của bị cáo có đủ các yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hội đồng xét xử nhận thấy mức hình phạt mà Kiểm sát viên và người bào chữa đưa ra là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần được xem xét khi lượng hình.

[4]. Về vật chứng và tài sản tạm giữ:

- Số Heroine thu giữ là mặt hàng Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy;

- 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long, 14 mảnh giấy bạc màu vàng, 01 bật lửa ga màu vàng – đỏ, 01 dao lam là các vật dụng bị thu giữ bị cáo sử dụng để gói, chia, cắt ma túy không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu hồng, bị cáo sử dụng để trao đổi liên lạc bán ma túy cho những người nghiện cần tịch thu phát mại sung vào ngân sách Nhà nước.

[5]. Về số tiền thu lợi bất chính: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa làm rõ được bị cáo bán ma túy 07 lần cho 02 người thu về số tiền 900.000 đồng. Vì vậy cần truy thu số tiền này để nộp vào ngân sách Nhà nước.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người sử dụng ma túy, không có công việc thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ.

[7]. Về nguồn gốc ma túy thu giữ: Bị cáo khai được mua với một người đàn ông không biết tên và địa chỉ tại miếu thổ công thuộc xóm LP, xã ĐT, huyện TK, tỉnh CB. Quá trình điều tra không xác định được người đã bán ma túy cho H, do đó Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện không có căn cứ xử lý đối với người này là đúng quy định của pháp luật.

[8]. Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo có đơn xin miễn án phí, xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại xã Chí viễn là xã biên giới vùng 3 thuộc vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, thuộc trường hợp được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Hội đồng xét xử chấp nhận miễn án phí cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt Nông Văn H 07 (bảy) năm tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày 28/12/2022.

3. Truy thu số tiền 900.000 đồng đối với bị cáo Nông Văn H để nộp vào ngân sách Nhà nước.

4. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư niêm phong, mặt trước phong bì ghi: “Vật chứng (gói giấy chứa chất bột màu trắng; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long; 11 mảnh giấy bạc màu vàng; 01 bật lửa ga màu vàng - đỏ) vụ Nông Văn H – Mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 28/12/2022.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư niêm phong, mặt trước phong bì ghi: “03 (ba) mảnh giấy bạc màu vàng, 01 dao lam phát hiện thu giữ khi khám xét chỗ ở của Nông Văn H ngày 28/12/2022.

- Tịch thu phát mại sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu hồng số Imei 1: 865002037810058, số Imei 2: 865002037810041 tạm giữ của Nông Văn H ngày 28/12/2022.

Xác nhận số vật chứng trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nông Văn H.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSND tỉnh;
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã Chí Viễn (*bằng TB*);
- Bị cáo;
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lý Thị Hoài